

Số: 1712/TB-GDDT

Cần Giờ, ngày 17 tháng 10 năm 2019

THÔNG BÁO
Về Kết quả phần thi Sáng kiến kinh nghiệm
Hội thi Giáo viên dạy giỏi tiểu học, năm học 2019 - 2020

Thực hiện Kế hoạch số 1507/KH-GDDT ngày 20 tháng 9 năm 2019 về Kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi Tiểu học cấp huyện năm học 2019 - 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ;

Căn cứ vào kết quả chấm của ban giám khảo Hội thi “Giáo viên dạy giỏi tiểu học” năm học 2019 - 2020. Nay Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo Kết quả phần thi Sáng kiến kinh nghiệm của Hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học” năm học 2019 – 2020 như sau:

- Tổng số Giáo viên đăng ký tham gia hội thi: 142
 - Tổng số Giáo viên nộp Sáng kiến kinh nghiệm: 142/142 – 100 %
 - Tổng số Sáng kiến kinh nghiệm đạt: 142/142 – 100 %
 - Tổng số Sáng kiến kinh nghiệm chưa đạt: 00
- (Đính kèm danh sách)

Đề nghị Hiệu trưởng các trường tiểu học xem và thông báo kết quả đến những giáo viên đã tham gia dự thi phần thi Sáng kiến kinh nghiệm; Nếu có thắc mắc xin phản hồi bằng văn bản về Tổ tiểu học Phòng Giáo dục và Đào tạo, chậm nhất là ngày 23 tháng 10 năm 2019. Nếu sau thời gian trên mọi thắc mắc sẽ không được giải quyết.

Đề nghị Hiệu trưởng các trường xem và thực hiện đúng tinh thần thông báo./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT
- Thành viên Tổ TiH, Hạnh (2b);
- Các trường Tiểu học, trường CB Cần Thạnh;
- Lưu:VP

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Hoàng Mai

**BẢNG ĐIỂM PHẦN THI SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2019 – 2020**

STT	HỌ LÓT	TÊN	LỚP	TRƯỜNG TIỂU HỌC	GK1	GK2	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ
1	Vũ Thị	Hưng	1.2	Cần Thạnh	81	81	81	ĐẠT
2	Nguyễn Thị Thanh	Hà	2.1	Cần Thạnh	81	81	81	ĐẠT
3	Trần Thị Mộng	Lê	2.2	Cần Thạnh	83	82	82.5	ĐẠT
4	Trương Thị	Hương	3.2	Cần Thạnh	75	75	75	ĐẠT
5	Phạm Thị Thu	Nga	4.1	Cần Thạnh	65	65	65	ĐẠT
6	Phạm Thị	Hằng	4.3	Cần Thạnh	81	81	81	ĐẠT
7	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	5.1	Cần Thạnh	82	81	81.5	ĐẠT
8	Trần Minh	Vương	5.2	Cần Thạnh	76	76	76	ĐẠT
9	Cần Thị Hồng	Nhung	GVTA	Cần Thạnh	74	71	72.5	ĐẠT
10	Nguyễn Thị Minh	Tiến	GVTA	Cần Thạnh	69	74	71.5	ĐẠT
11	Đoàn Thị	Thu	1.1	Cần Thạnh 2	83	73	78	ĐẠT
12	Ngô Thị	Thía	1.2	Cần Thạnh 2	75	74	74.5	ĐẠT
13	Lê Thị	Hương	2.1	Cần Thạnh 2	83	83	83	ĐẠT
14	Nguyễn Thị Xuân	Lan	2.4	Cần Thạnh 2	81	82	81.5	ĐẠT
15	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	3.1	Cần Thạnh 2	83	84	83.5	ĐẠT
16	Vương Mộng	Long	4.1	Cần Thạnh 2	82	82	82	ĐẠT
17	Võ Thành	Đức	5.1	Cần Thạnh 2	78	79	78.5	ĐẠT
18	Đỗ Hữu	Đức	5.2	Cần Thạnh 2	75	76	75.5	ĐẠT
19	Phạm Ngọc	Tâm	GVMT	Cần Thạnh 2	68	68	68	ĐẠT
20	Nguyễn Thị Anh	Đức	GVTA	Cần Thạnh 2	77	77	77	ĐẠT
21	Võ Thị Thành	Nhân	GVTA	Cần Thạnh 2	72	76	74	ĐẠT
22	Nguyễn Thị	Quang	1.1	Hòa Hiệp	75	76	75.5	ĐẠT
23	Huỳnh Thị Thúy	Phượng	2.1	Hòa Hiệp	69	69	69	ĐẠT
24	Nguyễn Thị	Út	2.2	Hòa Hiệp	67	68	67.5	ĐẠT
25	Trương Hồ Dân	Ca	4.2	Hòa Hiệp	74	74	74	ĐẠT
26	Nguyễn Văn	Lâm	GVÂN	Hòa Hiệp	70	71	70.5	ĐẠT
27	Nguyễn Thanh	Bình	GVMT	Hòa Hiệp	72	71	71.5	ĐẠT
28	Hà Thị Kim	Nhất	GVTA	Hòa Hiệp	71	69	70	ĐẠT
29	Trần Anh	Tuấn	GVTH	Hòa Hiệp	70	67	68.5	ĐẠT
30	Lương Thị Mai	Loan	1.1	Long Thạnh	80	83	81.5	ĐẠT
31	Hồ Thị	Xi	1.2	Long Thạnh	75	74	74.5	ĐẠT
32	Lâm Thị Bích	Liễu	2.1	Long Thạnh	83	84	83.5	ĐẠT

33	Lê Thị Kim	Châu	2.2	Long Thành	80	80	80	ĐẠT
34	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	3.1	Long Thành	85	84	84.5	ĐẠT
35	Đặng Thị	Phượng	4.1	Long Thành	83	84	83.5	ĐẠT
36	Đặng Thị Kim	Thư	4.2	Long Thành	74	79	76.5	ĐẠT
37	Phạm Hoàng Tôn	Nữ	5.1	Long Thành	82	84	83	ĐẠT
38	Nguyễn Thị Kim	Tâm	5.2	Long Thành	71	70	70.5	ĐẠT
39	Phạm Hoàng	Giang	GVTD	Long Thành	74	78	76	ĐẠT
40	Ngô Thị	Tâm	GVTA	Long Thành	70	70	70	ĐẠT
41	Thạch Thị Kim	Anh	GVTA	Long Thành	73	73	73	ĐẠT
42	Bùi Thị Mỹ	Liên	1.1	Đồng Hòa	76	76	76	ĐẠT
43	Trần Thảo	Trang	1.2	Đồng Hòa	81	80	80.5	ĐẠT
44	Lê Thị Bích	Duyên	2.1	Đồng Hòa	76	74	75	ĐẠT
45	Phạm Thị Yến	Ngọc	3.2	Đồng Hòa	66	67	66.5	ĐẠT
46	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	5.2	Đồng Hòa	81	82	81.5	ĐẠT
47	Phan Thị Lệ	Thương	5.1	Đồng Hòa	83	83	83	ĐẠT
48	Trà Thị	Kiều	GVTA	Đồng Hòa	74	76	75	ĐẠT
49	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	1	Thanh An	70	78	74	ĐẠT
50	Lê Quốc	Thịnh	2	Thanh An	79	77	78	ĐẠT
51	Dương Thị Thu	Hằng	4	Thanh An	75	79	77	ĐẠT
52	Lê Thị Hồng	Linh	4	Thanh An	72	77	74.5	ĐẠT
53	Đinh Thị Huyền	Mơ	5	Thanh An	74	78	76	ĐẠT
54	Nguyễn Thanh	Trí	5	Thanh An	70	79	74.5	ĐẠT
55	Lê Văn	Phụng	5	Thanh An	70	78	74	ĐẠT
56	Nguyễn Thị Bạch	Liên	Tin học	Thanh An	78	80	79	ĐẠT
57	Đinh Thị Vân	Anh	Nhạc	Thanh An	84	79	81.5	ĐẠT
58	Lê Thị Ngọc	Hà	1.2	An Nghĩa	72	70	71	ĐẠT
59	Nguyễn Thị	Hiền	2.1	An Nghĩa	75	74	74.5	ĐẠT
60	Bùi Thế	Hào	2.3	An Nghĩa	70	68	69	ĐẠT
61	Nguyễn Thị Thanh	Trang	3.1	An Nghĩa	71	69	70	ĐẠT
62	Nguyễn Văn	Cư	3.2	An Nghĩa	73	70	71.5	ĐẠT
63	Lương Văn	Ân	4.2	An Nghĩa	79	78	78.5	ĐẠT
64	Phạm Minh	Đượm	5.1	An Nghĩa	73	74	73.5	ĐẠT
65	Đặng Hoàng	Nhi	5.2	An Nghĩa	75	76	75.5	ĐẠT
66	Lê Thị Ngọc	Giàu	5.3	An Nghĩa	78	79	78.5	ĐẠT
67	Lê Xuân	Tú	Âm nhạc	An Nghĩa	72	70	71	ĐẠT
68	Nguyễn Thị Phương	Trang	Anh	An Nghĩa	84	80	82	ĐẠT
69	Nguyễn Thị Kim	Dung	1.1	An Thới Đông	72	72	72	ĐẠT
70	Trần Thị Kim	Thu	1.3	An Thới Đông	76	74	75	ĐẠT
71	Nguyễn Thị	Thảo	2.2	An Thới Đông	71	72	71.5	ĐẠT
72	Lê Phát	Thiện	2.4	An Thới Đông	70	73	71.5	ĐẠT
73	Phạm Thị	Mai	3.1	An Thới Đông	70	73	71.5	ĐẠT

74	Phạm Thị Thanh	Nga	4.1	An Thái Đông	71	73	72	ĐẠT
75	Nguyễn Văn	Giác	4.3	An Thái Đông	67	70	68.5	ĐẠT
76	Lê Phú	Cường	5.2	An Thái Đông	73	74	73.5	ĐẠT
77	Ngô Quang	Thành	5.3	An Thái Đông	70	74	72	ĐẠT
78	Trần Thị	Thúy	1.1	Đội Lâu	71	70	70.5	ĐẠT
79	Nguyễn Thị	Hiền	3.1	Đội Lâu	74	72	73	ĐẠT
80	Nguyễn Phước	Trung	3.2	Đội Lâu	72	70	71	ĐẠT
81	Nguyễn Thị	Lên	2.2	Vàm Sát	74	73	73.5	ĐẠT
82	Trịnh Thị	Hằng	thuật	Vàm Sát	73	73	73	ĐẠT
83	Võ Thị Ngọc	Hiền	5	Vàm Sát	77	76	76.5	ĐẠT
84	Võ Thị Thanh	Tuyền	3	Vàm Sát	72	73	72.5	ĐẠT
85	Phạm Thị Thanh	Trang	1.2	Lý Nhơn	75	75	75	ĐẠT
86	Lê Văn	Sự	2.1	Lý Nhơn	76	76	76	ĐẠT
87	Huỳnh Thị	Hằng	3.1	Lý Nhơn	76	77	76.5	ĐẠT
88	Nguyễn Thị Thu	Loan	3.2	Lý Nhơn	76	75	75.5	ĐẠT
89	Nguyễn Văn	Tâm	4.1	Lý Nhơn	76	77	76.5	ĐẠT
90	Nguyễn Thị Kim	Về	4.2	Lý Nhơn	74	74	74	ĐẠT
91	Phạm Thị Ngọc	Thu	5.1	Lý Nhơn	64	66	65	ĐẠT
92	Phan Thị Thanh	Trang	5.2	Lý Nhơn	75	76	75.5	ĐẠT
93	Nguyễn Thị Huỳnh	Mai	1.1	Bình Khánh	77	72	74.5	ĐẠT
94	Nguyễn Thị	Loan	1.2	Bình Khánh	78	75	76.5	ĐẠT
95	Lê Thị Hồng	Thu	1.3	Bình Khánh	76	73	74.5	ĐẠT
96	Lê Thị Thanh	Hiếu	1.4	Bình Khánh	78	80	79	ĐẠT
97	Nguyễn Thanh	Tuyền	2.1	Bình Khánh	82	81	81.5	ĐẠT
98	Trần Thị Hoài	Dung	2.2	Bình Khánh	81	81	81	ĐẠT
99	Phạm Thị Thu	Hồng	2.4	Bình Khánh	78	77	77.5	ĐẠT
100	Trương Thị	Nhân	3.1	Bình Khánh	76	76	76	ĐẠT
101	Nguyễn Thị Thùy	Châu	3.2	Bình Khánh	77	79	78	ĐẠT
102	Nguyễn Thị	Anh	4.1	Bình Khánh	81	82	81.5	ĐẠT
103	Phạm Thị Thu	Thủy	4.2	Bình Khánh	78	77	77.5	ĐẠT
104	Võ Thị Thanh	Nga	5.1	Bình Khánh	80	82	81	ĐẠT
105	Huỳnh Thị	Thía	5.2	Bình Khánh	80	73	76.5	ĐẠT
106	Hồ Văn	Phăng	5.4	Bình Khánh	81	78	79.5	ĐẠT
107	Hồng Thanh	Trung	5.6	Bình Khánh	79	70	74.5	ĐẠT
108	Trần Châu	Phong	GVTD	Bình Khánh	80	75	77.5	ĐẠT
109	Bùi Minh	Trí	GVTD	Bình Khánh	79	70	74.5	ĐẠT
110	Huỳnh Văn	Nghiệp	3.2	Bình Mỹ	82	81	81.5	ĐẠT
111	Châu Tấn	Đạt	5.1	Bình Mỹ	77	71	74	ĐẠT
112	Đặng Ngọc	Lê	GVTA	Bình Mỹ	76	76	76	ĐẠT
113	Nguyễn Thị Kim	Thành	T-Mỹ Th	Bình Mỹ	82	81	81.5	ĐẠT
114	Trương Thanh	Trí	GVTH	Bình Mỹ	78	82	80	ĐẠT

115	Nguyễn Thị	Đẹp	3.1	Bình Mỹ	80	75	77.5	ĐẠT
116	Nguyễn Thị Kim	Châu	2.2	Bình Mỹ	82	81	81.5	ĐẠT
117	Trần Thị	Chính	1.1	Bình Mỹ	76	76	76	ĐẠT
118	Trần Thị	Hồng	5.2	Bình Mỹ	69	69	69	ĐẠT
119	Nguyễn Thị Hồng	Loan	1.3	Bình Phước	73	70	71.5	ĐẠT
120	Phạm Văn	Khánh	2.1	Bình Phước	72	71	71.5	ĐẠT
121	Huỳnh Văn	Chính	2.3	Bình Phước	73	71	72	ĐẠT
122	Đặng Thanh	Huân	3.1	Bình Phước	74	74	74	ĐẠT
123	Đặng Văn	Hoàng	4.1	Bình Phước	72	70	71	ĐẠT
124	Phan Nguyên	Hân	5.1	Bình Phước	75	71	73	ĐẠT
125	Huỳnh Văn	Rõ	5.2	Bình Phước	76	75	75.5	ĐẠT
126	Huỳnh Văn	Mười	5.3	Bình Phước	76	76	76	ĐẠT
127	Ngô Nguyễn Thị Thu	Oanh	GVMT	Bình Phước	78	78	78	ĐẠT
128	Lê Thị Kim	Hồng	1	Bình Thạnh	67	66	66.5	ĐẠT
129	Trần Thị Hoàng	Lan	3	Bình Thạnh	73	72	72.5	ĐẠT
130	Nguyễn Thị	Nét	GVTA	Bình Thạnh	72	72	72	ĐẠT
131	Huỳnh Võ Phan Minh	Sang	GVÂN	Bình Thạnh	68	70	69	ĐẠT
132	Nguyễn Thị Thùy	Trang	1.1	Tam Thôn Hiệp	80	80	80	ĐẠT
133	Nguyễn Thị Tố	Quyên	1.2	Tam Thôn Hiệp	80	81	80.5	ĐẠT
134	Vũ Thị Kim	Khuê	1.3	Tam Thôn Hiệp	79	77	78	ĐẠT
135	Nguyễn Thị	Thắm	3.1	Tam Thôn Hiệp	80	75	77.5	ĐẠT
136	Hoàng Hữu	Chí	5.1	Tam Thôn Hiệp	77	78	77.5	ĐẠT
137	Nguyễn Văn	Hiệp	5.2	Tam Thôn Hiệp	80	77	78.5	ĐẠT
138	Đinh Thị Thu	Hương	5.3	Tam Thôn Hiệp	78	78	78	ĐẠT
139	Đinh Thị Hồng	Phước	GVÂN	Tam Thôn Hiệp	79	76	77.5	ĐẠT
140	Vũ Thanh	Bạch	1A	CB Cần Thạnh	78	76	77	ĐẠT
141	Nguyễn Thị Kim	Phượng	3 ghép 4	CB Cần Thạnh	73	71	72	ĐẠT
142	Vũ Thị Mỹ	Thơ	1C	CB Cần Thạnh	71	70	70.5	ĐẠT

Tổng cộng danh sách có 142 giáo viên dự thi

Đạt: 142 - Tỷ lệ: 100%

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI



Trần Thị Hoàng Mai